

Số: 04/2016/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 25 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý việc sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Đông Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 01 tháng 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn quản lý đường đô thị; Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà và Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý việc sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Đông Hà.

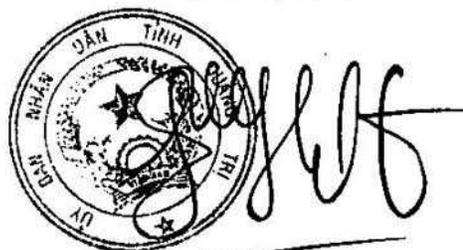
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- VP.TU, các Ban Đảng;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH ✓**



Nguyễn Đức Chính

QUY ĐỊNH

**Về quản lý việc sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào
mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Đông Hà**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 04/2016/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định quản lý sử dụng một phần hè phố không vào mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn thành phố Đông Hà.
2. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi tham gia các hoạt động có liên quan đến việc quản lý và sử dụng hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Đông Hà phải tuân theo Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung quản lý việc sử dụng hè phố

1. Hè phố mục đích chủ yếu dành cho người đi bộ.
2. Khi sử dụng tạm thời một phần hè phố vào các mục đích khác không vào mục đích giao thông phải có giấy phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. Tổ chức, cá nhân khi sử dụng tạm thời hè phố vào các mục đích khác không vào mục đích giao thông không được làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị; tuyệt đối không được lấn chiếm ra ngoài phạm vi đã được cấp Giấy phép sử dụng tạm thời; chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng tạm thời hè phố; thực hiện đúng nội dung ghi trong Giấy phép và nộp các khoản phí có liên quan đến việc sử dụng tạm thời hè phố không vào mục đích giao thông theo quy định.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Đường đô thị (hay đường phố)*: Là đường bộ nằm trong phạm vi địa giới hành chính đô thị được giới hạn bởi chỉ giới đường đỏ theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. *Hè phố (còn gọi là hè, vỉa hè)*: Là bộ phận của đường đô thị thuộc sở hữu của Nhà nước, phục vụ chủ yếu cho người đi bộ trong đô thị và là nơi bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến đường đô thị bao gồm các công trình cấp, thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, thông tin liên lạc và các công trình khác.
3. *Sử dụng tạm thời hè phố*: Là việc sử dụng một phần hè phố không vào

mục đích giao thông có thời hạn.

4. *Lòng đường*: Là bộ phận của đường đô thị, được giới hạn bởi phía trong hai bên bó vỉa, là phần đường dành cho xe chạy an toàn, có thể bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến khi cần thiết.

5. *Chi giới đường đỏ*: Là đường ranh giới được xác định trên bản đồ quy hoạch và thực địa, để phân định ranh giới giữa phần đất được dành cho đường giao thông đô thị, các công trình phụ trợ phục vụ giao thông đô thị với phần đất dành cho các công trình khác, không gian công cộng khác.

6. *Chi giới xây dựng*: Là đường giới hạn cho phép xây dựng công trình trên lô đất.

7. *Công trình ngầm dưới lòng đường, hệ phố bao gồm*: Đường dây bur chính viễn thông, điện lực; đường ống cấp, thoát nước, xăng, dầu, khí; đường ống kỹ thuật ngầm, hào, tuy nèn.

8. *Bảo đảm vệ sinh môi trường*: Là trong quá trình sử dụng tạm thời hệ phố phải đảm bảo không được gây tác động xấu đến vệ sinh, cảnh quan môi trường như làm ô nhiễm về không khí, nước, chất thải rắn, tiếng ồn và các vấn đề khác liên quan đến vệ sinh môi trường.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Các hoạt động sử dụng tạm thời hệ phố không vào mục đích giao thông trong quy định này bao gồm

1. Việc cưới, việc tang của các hộ gia đình sinh sống dọc hệ phố;
2. Kinh doanh, buôn bán trên hệ phố;
3. Tập kết, trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng phục vụ thi công, xây dựng công trình;
4. Điểm đỗ xe, giữ xe;
5. Đào, lấp hệ phố để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật;
6. Xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên hệ phố;
7. Tổ chức các hoạt động văn hóa, xã hội.

Điều 5. Phạm vi hệ phố được sử dụng

1. Đối với hệ phố có bề rộng từ 3m trở lên, phạm vi cho phép sử dụng tạm thời không vào mục đích giao thông có bề rộng lớn nhất bằng 2/3 bề rộng của hệ phố, tính từ mép bó vỉa trở vào và phải đảm bảo bố trí lối đi dành cho người đi bộ tối thiểu là 1,5m.

2. Đối với hệ phố có bề rộng nhỏ hơn 3m, việc cấp phép sử dụng hệ phố không vào mục đích giao thông chỉ được xem xét đối với các hoạt động: Việc cưới, việc tang; đỗ xe đạp, xe gắn máy; tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng

nhưng phải đảm bảo bố trí lối đi dành cho người đi bộ tối thiểu là 1,0m tính từ mép mặt đường bộ.

3. Hè phố được cấp phép sử dụng tạm thời phải đảm bảo không chắn ngang hoặc làm ảnh hưởng lối ra vào đường hẻm, cổng ra vào của các gia đình khác; không thuộc phần trước mặt tiền của các công trình công cộng và cấm không được chằng dây, căng lều, bạt làm mất mỹ quan đô thị.

Điều 6. Các hành vi nghiêm cấm đối việc quản lý, sử dụng hè phố

1. Tự ý xây dựng, đào bới hè phố.
2. Tự ý sử dụng hè phố để họp chợ, trưng bày hàng hóa, kinh doanh buôn bán, đặt chậu cây xanh, cây cảnh, vật liệu, phế thải.
3. Tự ý dừng, đỗ xe trên hè phố không đúng nơi quy định.
4. Tự ý đặt biển quảng cáo, treo hàng hóa, làm mái che trên hè phố.
5. Tự ý hạ thấp, nâng cao hè phố, làm bậc thềm, vệt đất xe ảnh hưởng đến kết cấu hè phố, lòng đường và an toàn giao thông.
6. Tự ý tổ chức giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên hè phố.
7. Tự ý xây dựng công trình, lắp đặt kiốt trên hè phố.
8. Các hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định pháp luật.

Điều 7. Sử dụng tạm thời hè phố phục vụ việc cưới, việc tang

1. Khi các hộ gia đình có nhu cầu sử dụng hè phố phục vụ việc cưới, việc tang phải báo cáo UBND phường nơi quản lý hè phố. Việc sử dụng tạm thời hè phố không quá 48 giờ, phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông và các quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 5 Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn và giám sát các hộ gia đình, cá nhân sử dụng tạm thời một phần hè phố phục vụ việc cưới, việc tang để không ảnh hưởng lối đi cho người đi bộ và mỹ quan đô thị theo quy định.

Điều 8. Sử dụng tạm thời hè phố để kinh doanh, buôn bán.

1. Tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh có nhu cầu sử dụng tạm thời hè phố vào việc kinh doanh, buôn bán phải làm đơn xin phép Ủy ban nhân dân phường (Danh mục tuyến đường được phép sử dụng tạm thời hè phố vào việc kinh doanh buôn bán do UBND tỉnh quyết định).

2. Ủy ban nhân dân phường chỉ xem xét, cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố để kinh doanh, buôn bán tại các vị trí, địa điểm thuộc danh mục, khu vực, tuyến đường đã được cấp có thẩm quyền quy định đồng thời phải tuân thủ quy định nêu tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 5 Quy định này.

3. Thời gian sử dụng tạm hè phố để kinh doanh:

a) Kinh doanh hàng ăn: Sáng từ 5h00' đến 8h00'; chiều, tối từ 17h00' đến 23h00' hàng ngày;

b) Kinh doanh hàng giải khát: Từ 5h00' đến 23h00' hàng ngày;

a) Kinh doanh khác: Từ 7h00' đến 19h00' hàng ngày.

Điều 9. Sử dụng tạm thời hè phố để tập kết, trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng phục vụ thi công, xây dựng công trình

1. Tổ chức, cá nhân có Giấy phép xây dựng hoặc Giấy phép thi công do cấp có thẩm quyền cấp, nếu có nhu cầu sử dụng tạm thời hè phố cho việc tập kết, trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng nhằm phục vụ thi công, xây dựng công trình phải xin phép Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà. Việc sử dụng tạm thời hè phố cho hoạt động phục vụ xây dựng, sửa chữa công trình trên nguyên tắc không gây cản trở giao thông cho người đi bộ, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh, mỹ quan đô thị và các quy định tại Điều này.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố không được tự ý đào bới, xây dựng làm biến dạng hè phố và lòng đường.

3. Việc sử dụng tạm thời một phần hè phố để tập kết, trung chuyển phế thải xây dựng phục vụ thi công, xây dựng công trình phải đảm bảo thời gian sử dụng tạm không quá 03 giờ kể từ khi tập kết, nếu tập kết sau 22h00' thì được phép kéo dài đến trước 6h00' sáng hôm sau, sau đó phải trả lại nguyên trạng hè phố.

Điều 10. Sử dụng tạm thời hè phố làm nơi đỗ, đỗ và giữ xe

1. Một số vị trí hè phố được phép sử dụng làm nơi đỗ xe ô tô trong khi chưa xây dựng các bãi đỗ xe theo quy hoạch (Danh mục các địa điểm được phép sử dụng tạm làm nơi đỗ xe ô tô theo từng tuyến đường do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đề xuất của Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà).

Ngoài các địa điểm theo danh mục được công bố, các tổ chức và cá nhân không được sử dụng hè phố làm nơi đỗ xe ô tô riêng của mình và phải tự bố trí hoặc xin phép nơi đỗ xe trên vỉa hè cho khách đến làm việc theo quy định này.

2. Đối với hè phố rộng từ 03m trở lên, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời hè phố để làm nơi trông giữ xe đạp, xe gắn máy thì phải xin phép Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà theo đúng quy định này.

3. Cho phép sử dụng hè phố để xe đạp, xe gắn máy tự quản đối với các tuyến phố có hè phố đủ rộng đảm bảo phần hè phố còn lại đảm bảo cho người đi bộ lưu thông, tuân thủ quy định nêu tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 5 Quy định này.

Điều 11. Đào, lấp hè phố để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng hè phố để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật phải xin phép cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp quản lý.

2. Cơ quan có thẩm quyền khi cấp phép đào, lấp hè phố phải thông báo cho Ủy ban nhân dân phường sở tại để giám sát việc thực hiện, đồng thời kiểm tra và chịu trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư hoàn công theo Giấy phép được cấp.

3. Chủ đầu tư và đơn vị trực tiếp thi công công trình phải bảo đảm trật tự, an toàn cho người tham gia giao thông, phải có đủ biển và đèn báo hiệu chỉ rõ công trình đang thi công; phải thi công đúng thời hạn và đảm bảo việc hoàn trả kết cấu hệ phố như trạng thái ban đầu.

Điều 12. Xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên hệ phố

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình nổi bao gồm: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các công trình phục vụ công cộng, cây xanh đô thị trên hệ phố phải được Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà cấp phép.

2. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên hệ phố phải thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép và các quy định về đảm bảo an toàn trật tự giao thông đô thị, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.

3. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân khi lắp đặt mới, thay thế các công trình hạ tầng kỹ thuật như đường dây điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng ... ở những tuyến đường thực hiện ngầm hóa và có kế hoạch thay thế các loại cây không phù hợp chủng loại cây xanh đường phố.

4. Đối với những khu vực được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép xây dựng kiốt để kinh doanh phục vụ du lịch, chủ đầu tư phải xây dựng theo đúng thiết kế và quy hoạch do Sở Xây dựng hướng dẫn.

5. Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng kiốt; tổ chức dỡ bỏ kiốt, biển hiệu, mái che mưa, che nắng không theo đúng Khoản 2, Điều này.

Điều 13. Sử dụng tạm thời hệ phố để thực hiện các hoạt động văn hóa, xã hội

Việc cấp phép sử dụng tạm thời hệ phố đối với hoạt động này được xem xét trên nguyên tắc không gây cản trở giao thông cho người đi bộ, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh và mỹ quan đô thị. Cơ quan, tổ chức tiến hành hoạt động văn hóa, xã hội phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền hướng dẫn và thống nhất bằng văn bản về phương án đảm bảo giao thông trước khi tiến hành tổ chức các hoạt động văn hóa, xã hội theo quy định của pháp luật. Trường hợp thời gian sử dụng tạm thời lớn hơn 30 ngày phải được UBND tỉnh Quảng Trị chấp thuận (đối với các hệ thống đường địa phương).

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ CẤP PHÉP QUẢN LÝ SỬ DỤNG HỆ PHỐ

Điều 14. Thẩm quyền cấp và thu hồi Giấy phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố

1. Tổng cục Đường bộ Việt Nam theo thẩm quyền được quy định chấp thuận bằng văn bản đối với hoạt động quy định tại Khoản 7 Điều 4 Quy định này tại tuyến Quốc lộ 1A trên cơ sở đề nghị của UBND thành phố Đông Hà.

Cục Quản lý đường bộ II theo thẩm quyền được quy định cấp Giấy phép hoạt động văn hóa, xã hội trên hệ phố thuộc tuyến đường Quốc lộ Cục Quản lý đường bộ II được giao quản lý.

2. Sở Giao thông vận tải chấp thuận bằng văn bản đối với hoạt động quy định tại Khoản 7 Điều 4 Quy định này tại các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Sở Giao thông vận tải cấp và thu hồi giấy phép các hoạt động quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 4 Quy định này tại các tuyến đường được giao quản lý.

4. Chủ tịch UBND thành phố cấp và thu hồi giấy phép các hoạt động quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 4 Quy định này và chấp thuận bằng văn bản các hoạt động quy định tại Khoản 7 Điều 4 tại các tuyến đường đô thị được phân cấp quản lý.

5. Chủ tịch UBND phường cấp và thu hồi giấy phép các hoạt động quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy định này và chấp thuận (không phải cấp giấy phép) các hoạt động quy định tại Khoản 1, Khoản 7 Điều 4 Quy định này của các hộ gia đình sinh sống dọc theo các tuyến phố trên địa bàn quản lý.

Điều 15. Hồ sơ và trình tự, thủ tục và thời gian cấp phép

1. Hồ sơ xin cấp phép sử dụng tạm thời hệ phố

Số lượng hồ sơ một (01) bộ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hệ phố (theo mẫu 1, Phụ lục kèm theo Quy định này);

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hệ phố; Bản vẽ phải thể hiện rõ vị trí sử dụng, kích thước sử dụng;

c) Phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với hoạt động quy định tại Khoản 7 Điều 4 Quy định này.

d) Văn bản pháp lý khác (nếu có) liên quan đến nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin cấp phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố.

Trường hợp thi công xây dựng, sửa chữa công trình thì yêu cầu phải có bản sao giấy phép xây dựng hoặc sửa chữa do cơ quan có thẩm quyền cấp (*trừ các trường hợp được miễn giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình*).

2. Thời gian giải quyết thủ tục cấp phép

Kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ, việc cấp phép sử dụng phải được thực hiện trong thời gian:

a) 10 (mười) ngày làm việc đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Giao thông vận tải.

b) 07 (bảy) ngày làm việc đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND thành phố.

c) 05 (năm) ngày làm việc đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND phường.

4. Tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời hè phố có trách nhiệm gửi 01 bản sao giấy phép cho Ủy ban nhân dân phường nơi đang quản lý hè phố (trừ các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 14), 01 bản sao cho Đội Trật tự xây dựng thành phố.

5. Thời hạn giấy phép đối với việc sử dụng tạm thời hè phố được ghi trong giấy phép. Cụ thể:

a) Không quá 03 tháng đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 4 Điều 4 của Quy định này.

b) Không quá 06 tháng đối với các trường hợp quy định tại Khoản 3, Khoản 6 Điều 4 của Quy định này.

Điều 16. Gia hạn giấy phép

1. Trước thời điểm hết hạn của giấy phép 15 ngày, các tổ chức cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng tạm thời hè phố phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép.

2. Thủ tục xin gia hạn bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng một phần hè phố (theo mẫu 2, Phụ lục kèm theo Quy định này);

b) Giấy phép đã cấp.

3. Thời gian giải quyết thủ tục: Không quá 05 (năm) ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp.

4. Tổ chức, cá nhân được gia hạn giấy phép có trách nhiệm thông báo và gửi kèm giấy phép được cấp đến Ủy ban nhân dân phường nơi quản lý hè phố (trừ các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 14) và Đội Trật tự xây dựng thành phố để biết và theo dõi.

5. Thời gian gia hạn giấy phép tối đa bằng thời gian cấp giấy phép lần đầu và chỉ áp dụng gia hạn 01 lần. Sau khi hết thời gian gia hạn, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng một phần hè phố thì phải xin cấp phép mới.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 17. Trách nhiệm các cơ quan cấp Giấy phép

1) Làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thực hiện cấp Giấy phép.

2) Xem xét gia hạn khi các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

3) Trường hợp không giải quyết việc cấp phép sử dụng tạm thời hè phố, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cho tổ

chức, cá nhân xin cấp phép.

4) Cơ quan cấp giấy phép thực hiện thu hồi giấy phép đã cấp trong các trường hợp:

a) Các tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời hè phố vi phạm các quy định trong giấy phép.

b) Chính quyền địa phương có nhu cầu sử dụng hè phố vào các hoạt động ưu tiên: Các hoạt động văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng hoặc thi công, lắp đặt hệ thống hạ tầng kỹ thuật... trên hè phố đã được cấp phép.

5. Đối với giấy phép phải có sự chấp thuận của Chủ tịch UBND tỉnh, giao Sở Xây dựng làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 18. Trách nhiệm các Sở, Ban ngành

1. Sở Xây dựng

a) Là đầu mối tổng hợp, hướng dẫn lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch nâng cấp cải tạo, bảo trì và phát triển đường đô thị;

b) Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc quản lý, khai thác, sử dụng tạm hè phố đường đô thị;

c) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng tình hình triển khai thực hiện theo Quy định này theo định kỳ 06 tháng, 01 năm.

2. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà quản lý, bảo trì, nâng cấp và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị;

b) Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải phối hợp với Công an, Thanh tra Xây dựng và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường tại khu vực được cấp phép sử dụng.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì phối hợp với Cục Thuế, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và các ngành có liên quan xây dựng mức thu phí sử dụng hè phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định;

b) Hướng dẫn việc thu và quản lý phí sử dụng tạm thời hè phố theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bố trí kinh phí trong công tác vệ sinh đô thị, thu gom, nạo vét thông thoáng hệ thống cống rãnh trên địa bàn thành phố Đông Hà.

4. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với Thanh tra của các Sở Xây dựng,

Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch cùng chính quyền địa phương hướng dẫn, kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định của pháp luật;

5. Sở Công Thương

Căn cứ vào quy hoạch phát triển của ngành, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải hỗ trợ thành phố Đông Hà xây dựng các điểm chợ, trung tâm thương mại và các điểm buôn bán tập trung nhằm hạn chế việc buôn bán tự phát trên hè phố, lòng đường đảm bảo mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung quy định này trên hệ thống thông tin đại chúng.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố quản lý tốt quy hoạch về quảng cáo, tổ chức dỡ bỏ biển hiệu, biển quảng cáo sai quy định trên hè phố các tuyến đường tại địa bàn thành phố Đông Hà.

Điều 19. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà

1. Chủ trì và phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên hè phố; danh mục các công trình, tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần hè phố vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa trên địa bàn thành phố để tổ chức thực hiện.

2. Thực hiện cấp phép và thu phí sử dụng tạm thời một phần hè phố theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời hè phố không vào mục đích giao thông.

3. Chỉ đạo UBND các phường, Công an thành phố, Đội Trật tự xây dựng phối hợp Thanh tra Giao thông tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm việc sử dụng tạm thời một phần hè phố và lòng đường theo chức năng được quy định.

4. Hướng dẫn thủ tục tiến hành xây dựng, sửa chữa hè phố cho các tổ chức, cá nhân muốn xây dựng, sửa chữa hè phố bằng nguồn kinh phí của tổ chức, cá nhân này theo thiết kế hè phố được duyệt.

5. Định kỳ 06 tháng, 01 năm, Ủy ban nhân dân thành phố có báo cáo, đánh giá quá trình quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường; đề xuất kế hoạch thực hiện tiếp theo gửi về Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động và hướng dẫn các tổ dân phố, các hộ gia đình và tổ chức thực hiện Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trên địa bàn.

2. Quản lý, kiểm tra việc sử dụng tạm thời hè phố phục vụ việc cưới, việc

tang và kinh doanh buôn bán trên các tuyến phố.

3. Tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm hành chính trong sử dụng hệ phố theo chức năng, thẩm quyền được quy định.

4. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố không vào mục đích giao thông đã cấp đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm việc sử dụng hệ phố trên địa bàn phường quản lý.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố về hiện trạng hệ phố và tình hình vi phạm hành chính trong sử dụng hệ phố thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

Điều 21. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng hệ phố đường phố.

2. Đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời hệ phố phải thực hiện các nội dung yêu cầu trong giấy phép và có nghĩa vụ đóng phí sử dụng tạm thời hệ phố trên các tuyến đường được quy định.

3. Đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường khu vực hệ phố được cấp phép sử dụng tạm thời.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Xử lý vi phạm

1. Việc xử lý các vi phạm đối với việc quản lý và sử dụng hệ phố được thực hiện thông qua: Các quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở; lĩnh vực giao thông đường bộ, quản lý và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; các quy định đảm bảo trật tự công cộng.

2. Cơ quan quản lý và cấp phép sử dụng tạm thời hệ phố phải có hình thức xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời những hành vi vi phạm trong việc sử dụng tạm thời một phần hệ phố không đúng quy định.

3. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định quản lý và sử dụng tạm thời hệ phố sẽ bị thu hồi giấy phép, không được cấp lại giấy phép mới và bị xử lý theo các quy định về xử lý vi phạm hành chính và các quy định khác có liên quan.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà trong phạm vi nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ công tác quản lý hệ phố và trật tự đô thị trên địa bàn.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, khó khăn hoặc

vướng mắc các cơ quan đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) để chỉ đạo kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

The image shows the official seal of the Provincial People's Committee (Ủy ban Nhân dân Tỉnh) on the left. The seal is circular with a five-pointed star in the center and the words "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH" around the perimeter. To the right of the seal is a handwritten signature in black ink. Below the signature, the name "Nguyễn Đức Chính" is printed in a bold, black font.

Nguyễn Đức Chính

Mẫu 01



Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục giao thông trên địa bàn thành phố Đông Hà)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI HÈ PHỐ
(của tổ chức hoặc cá nhân)

Vào mục đích

Tuyến đường:

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép :

-Người đại diện: Chức vụ:

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép:

-Tên hoạt động:

-Địa điểm: Từ (tại) Km ... đến Km ... ; số nhà: tuyến đường

-Thuộc phường ... thành phố Đông Hà.

-Thời gian bắt đầu và kết thúc hoạt động:.....

-Thời điểm thực hiện hoạt động trong ngày:.....

- Phạm vi, diện tích đề nghị cấp:

+ Chiều dài dọc theo phố:.....(m);

+ Chiều ngang:(m);

+ Diện tích:.....(m²);

- Biện pháp đảm bảo ATGT:

.....;

- Biện pháp đảm bảo vệ sinh MT và mỹ quan đô thị:

.....;

3. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo nội dung của giấy phép được cấp;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thực hiện trên tuyến đường đang khai thác;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng vỉa hè, lòng đường sau khi kết thúc hoạt động

....., ngày ... tháng ... năm 2....

(Ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

Mẫu bản vẽ đề nghị cấp phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định về quản lý và sử dụng tạm thời



ở phân hệ phố không vì mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Đông Hà)

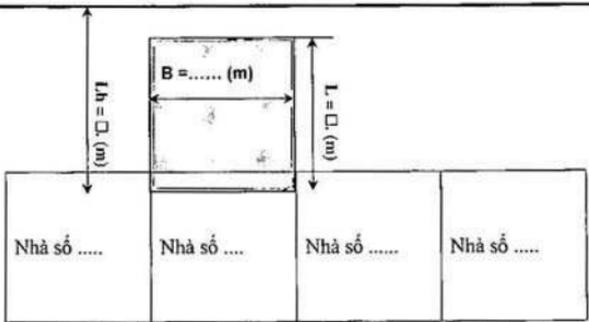
BẢN VẼ PHẠM VI SỬ DỤNG TẠM HỀ PHỐ

ĐƯỜNG (ghi rõ tên đường, lý trình)..... km.....?

Vào mục đích:..... (ghi rõ để làm gì)

← HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG C

→ HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG B



GHI CHÚ :



Vị trí xin phép sử dụng :

Diện tích : $L(m) \times B(m) = S(m^2)$

Mẫu 02



Mẫu Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép
(Ban hành kèm theo Quyết định số 204/2016/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần hè phố không vì mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Đông Hà)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN

V/v sử dụng tạm thời hè phố theo Giấy phép số:.....

Tuyến đường:

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân :

-Người đại diện: Chức vụ:

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Lý do gia hạn:

.....

3. Nội dung đề nghị gia hạn:

-Vị trí đã được cấp phép:.....

+ Địa điểm : Từ (tại) Km ... đến Km ... ,số nhà:..... trên tuyến đường

.....

+ Thuộc phường ... thành phố Đông Hà.

+ Phạm vi sử dụng hè phố: (nêu rõ kích thước, diện tích sử dụng của từng vị trí)

+ Thời gian xin gia hạn:.....

+ Kèm theo Giấy phép số..... cấp ngày .../.../... của UBND

4. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo nội dung của giấy phép được cấp;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thi công trong phạm vi thi công trên tuyến đường đang khai thác;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng hè phố nếu làm ảnh hưởng.

....., ngày ... tháng ... năm 2....

(Ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)